TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 240/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 406/2026/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh ngày 24/02/1995;

Căn cước công dân số 031195005599;

Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, phường A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 05/4/1991;

Căn cước công dân số 031091001506;

Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố H, phường A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc C, sinh ngày 26/4/2014 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hoàng Tuấn A, sinh ngày 16/10/2018 cho anh Nguyễn Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các

cháu đủ 18 tuổi, có có đầy đủ năng lực hành vi dân sự hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung, chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T1 tự thỏa thuận giao nhận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000018 ngày 01 tháng 7 năm 2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Trả lại chị Hoàng Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0000018 ngày 01 tháng 7 năm 2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị T đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND phường An Phong (ĐKKH ngày 23/12/2013);
- Lưu: Hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh